

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1989 và anh Dương Công T, sinh năm 1991.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 12 năm 2022 về yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Tổ 1, ấp 2, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước.

- Người bị kiện: Anh Dương Công T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố II, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Giấy khai sinh con chung (bản sao); CCCD, Sổ hộ khẩu (bản sao) của các bên tham gia hòa giải; Ý kiến về yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Dương Công T thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đồng sự thỏa thuận, giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Dương Thành P, sinh ngày 14/7/2019 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị M không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Châu không có quyền ngăn cấm, cản trở.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX Bình Long.
- Chi cục THADS TX Bình Long;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương